

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LÁT
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 27/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cường

Bà Phan Thị Mây

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Viết Mạnh, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Phạm Viết Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 07/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022 đối với bị cáo:

Hà Văn D, sinh năm: 1987. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quê quán và nơi cư trú: Bản Púng, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên bố: Hà Văn ù (Đã chết); Họ tên mẹ: Hà Thị C, sinh năm: 1963; Vợ: Len Thị L, sinh năm: 1993 (đã ly hôn) có 03 người con.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Một), ngày 27/12/2013, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Hà Văn D về hành vi Đánh bạc, số tiền phạt là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), đến nay bị cáo vẫn chưa nộp phạt theo quy định, nên chưa được coi là đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính.

Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Mường Lát, từ ngày 28/4/2022 đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vi Văn C, sinh năm: 1988. Đang chấp hành án tại trại giam Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Vi Văn Ó, sinh năm: 1972. Trú tại: Bản Xim, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Vi Văn T sinh năm: 1985. Trú tại: Bản Xim, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Anh Hà Văn P, sinh năm: 1985. Trú tại: Khu phố Chiên Pục, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

5. Anh Hà Thanh T, sinh năm: 1980. Trú tại: Khu phố Chiềng Công, TT Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

6. Anh Hà Văn O, sinh năm: 1980. Trú tại: Khu phố Buồn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

7. Anh Hà Văn K, sinh năm: 1979. Trú tại: Khu phố Buồn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

8. Anh Vi Văn C, sinh năm: 1983. Trú tại: Bản Xim, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

9. Anh Vi Đức M, sinh năm: 2002. Trú tại: Bản Xim, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

10. Anh Vi Văn H, sinh năm: 1980. Trú tại: Bản Xim, xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

Anh Vi Văn T, sinh năm: 1982. Trú tại: Khu phố Tén Tẩn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Ngọc Khang - Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 28/6/2021, tại nhà Vi Văn C ở khu phố Tén Tẩn, Thị Trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, lực lượng Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá bắt quả tang 07 đối tượng, gồm có: Vi Văn C, Vi Văn Ó, Vi Văn T, Hà Văn P, Hà Thanh T, Hà Văn O và Hà Văn D đang đánh bạc dưới hình thức “đánh liêng” với số tiền thu tại chiếu bạc là 7.770.000đ (Bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) và 43 quân bài tú lơ khơ, lợi dụng sơ hở nên Hà Văn D bỏ trốn khỏi hiện trường. Kiểm tra phát hiện gần chiếu bài có 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 29 (hai chín) viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh, Vi Văn C khai nhận là ma túy tổng hợp, C vừa ném để phi tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Văn C thu giữ thêm tại đầu giường ngủ của C 01 (một) hộp nhựa màu hồng bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng chứa 17 (mười bảy) viên nén màu hồng, 01 (một) điều tự chế, tất cả số ma túy trên Vi Văn C khai nhận là của C tàng trữ để sử dụng dần.

Hành vi đánh bạc, bị cáo, người làm chứng khai nhận: Chiều tối ngày 27/06/2021, Hà Văn P gọi điện thoại rủ Vi Văn Ó xuống khu phố Chiềng Còng, thị trấn Mường Lát chơi bài ăn tiền, Vi Văn Ó đồng ý và rủ Hà Văn D cùng xuống để chơi bài, nhưng do không đủ người chơi nên Ó, D, P ngồi uống bia tại quán nhà Hà Thanh T ở khu phố Chiềng Còng, thị trấn Mường Lát. Đến khoảng 02 giờ ngày 28/06/2021, P say bia nên về nhà đi ngủ, D gọi điện thoại cho T và biết T đang xem đá bóng ở nhà Vi Văn C, Diên và Ó cùng đi lên nhà C xem bóng đá với C, T và C, được một lúc thì Ó rủ đánh bài ăn tiền, nhưng C và Tùng nói không có tiền, Ó nói là không có tiền thì Ó cho vay, T cầm cổ xe máy với Ó lấy số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn), Ó nhờ C đi xe máy của T về nhà Ó cất xe máy, đăng ký xe mang tên Vi Văn T và lấy tiền cho T. Nhận được tiền, T đưa cho C vay 2.000.000đ (Hai triệu đồng), T còn 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); Ó có 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau đó Ó, T, C, D vào phòng ngủ của C để chơi bài ăn tiền. Chơi đến khoảng 05 giờ, ngày 28/06/2021 thì C hết tiền nên tạm nghỉ để đi vay tiền, Ó gọi điện thoại cho Hà Văn P đến chơi nhưng P không đến ngay lúc đó, đến khoảng 07 giờ ngày 28/06/2021 P lên nhà C mang theo 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), T, Ó, D, P lên trên gác xép nhà C chơi bài ăn tiền; khoảng 10 giờ cùng ngày Hà Thanh T đến nhà C chơi, thấy mọi người đang chơi bài nên đã cầm cổ điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng cho Ó lấy số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để cùng tham gia đánh bạc. Một lúc sau Hà Văn P hết tiền nên về nhà lấy thêm 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn) và rủ thêm Hà Văn O, O cầm theo 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) đến cùng chơi. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, Vi Văn C vay được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiếp tục chơi bài. Đến 13 giờ 15 phút, ngày 28/06/2021 lực lượng Công an huyện Mường Lát, kiểm tra bắt quả tang Vi Văn Ó, Vi Văn T, Hà Văn P, Hà Thanh T, Hà Văn O, Vi Văn C về hành vi đánh bạc trái phép. Hà Văn D lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy, ngày 09/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hà Văn D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Tuy nhiên Hà Văn D đã trốn khỏi địa phương, ngày 22/9/2021 Cơ quan CSĐT đã tách vụ án hình sự và ra Quyết định truy nã số 01/CSĐT ngày 20/01/2022 đối với Hà Văn D. Đến ngày 27/04/2022, Hà Văn D bị Phòng hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bắt tại phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế và di lý D về Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình đánh bạc của bị cáo D và những người nói trên, không có ai giúp sức, nhận tiền hồ từ các con bạc, không có sự phân công, phân nhiệm cụ thể. Động cơ thúc đẩy các con bạc, đánh bạc là vì tư lợi, mục đích kiếm tiền từ việc sát phạt bằng hình thức đỏ đen.

Tại bản Kết luận giám định số: 2752/PC09, ngày 06/07/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Số tiền 7.770.000đ (Bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) được niêm phong gửi giám định là tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

Vì vậy, Vi Văn C, Vi Văn Ó, Vi Văn T, Hà Văn P, Hà Thanh T, Hà Văn O đã bị xét xử và tuyên án về tội “Đánh Bạc”, ngoài ra Hà Văn C bị tuyên thêm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số: 49/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Bản cáo trạng số: 35/CT-VKS-ML ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo Hà Văn D về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận và luận tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của bị cáo, cùng các bị cáo đã bị xét xử. Bị cáo khẳng định không ai xúi dục hay ép buộc bị cáo nhận tội thay người khác; Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Hà Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 321 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn D, từ **09** đến **12** tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số: 49/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, nên không đề nghị giải quyết ở vụ án này.

Về án phí: Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

Đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, bị cáo khai, biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật và bị Nhà Nước nghiêm cấm. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Lý do bị cáo lúc bị bắt do hoảng sợ nên bỏ trốn, sau đó nghĩ lại thấy sai, muốn ra đầu thú, nhưng chưa kịp đầu thú đã bị bắt.

Ý kiến người bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điểm, khoản, Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo. Đề

ngợi HĐXX xem xét cho bị cáo mức án 6-9 tháng tù, vẫn đủ tính răn đe, mà vẫn có tính phòng ngừa và không phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất của có thể để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Bị cáo, người bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng, người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu triệu tập những người này tham gia phiên tòa. Xét thấy, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến.

[2] Về Tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận Hà Văn D cùng với (Vi Văn C, Vi Văn Ó, Vi Văn T, Hà Văn P, Hà Thanh T, Hà Văn O đã bị xét xử và tuyên án, tại bản án số: 49/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa) phạm tội “Đánh bạc” dưới hình thức “Đánh liêng” bằng bộ bài tú lơ khơ 52 cây vào ngày 28/6/2021 tại khu phố Tén Tẩn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát nhằm mục đích trục lợi cá nhân, thu lời bất chính với tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.770.000đ (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Như vậy, số tiền thu tại chiếu bạc, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm chơi dưới mọi hình thức, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi trên của Hà Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS; Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo Hà Văn Diễn là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn (các đồng phạm đã bị xét xử, án đã có hiệu lực pháp luật). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trên địa bàn nên cần xét xử nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Trong những năm gần đây, tệ nạn “Đánh bạc” đang là mối quan tâm của Đảng và Nhà nước ta. Hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang có thái độ kiên quyết và dứt khoát không chấp nhận sự tồn tại của tệ nạn “Đánh bạc”.

Thực tiễn xét xử và đấu tranh phòng chống tệ nạn này trong những năm qua cho thấy, mặc dù pháp luật rất nghiêm minh đối với tệ nạn “Đánh bạc” nhưng tệ nạn này vẫn còn hết sức nhức nhối. Một số người vì động cơ tư lợi với mục đích nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của người khác đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Sự tồn tại của tệ nạn “Đánh bạc” đã ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội và chuẩn mực đạo đức. Đặc biệt nghiêm trọng hơn, khi tệ nạn đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến sự tan nát bao gia đình, đi đến con đường cơ cực, bán hàn, khuynh gia, bại sản và còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như: Trộm cắp, cố gây thương tích, giết người, cướp của... Với lòng tham háms lợi từ nguồn thu lợi bất chính bị cáo đã bất chấp hậu quả và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối hận về hành vi của mình nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Với các tình tiết này HĐXX sẽ xem xét, xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Nhân thân: Ngày 27/12/2013 bị cáo đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mùong Lát xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, số tiền phạt là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Đến nay vẫn chưa nộp phạt theo quy định nên chưa được coi là đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính. Nên bị cáo đang có 01 tiền sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính chưa thi hành xong, về hành vi đánh bạc, vẫn chưa thi hành, bị cáo không lấy đó bài học, tu dưỡng, rèn luyện, mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc. Khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Mùong Lát đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Tuy nhiên, Hà Văn Diến đã trốn khỏi địa phương, ngày 22/9/2021 Cơ quan CSĐT đã tách vụ án

hình sự và ra Quyết định truy nã, việc bị cáo bỏ trốn đã gây khó khăn, kéo dài cho việc giải quyết vụ án.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để trừng trị người phạm tội đối với hành vi vi phạm, mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. HĐXX cũng xem xét và lượng giảm một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo tốt và sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, đồng thời xét thấy trước tình hình tội phạm về trật tự xã hội tại địa phương đang gia tăng, đặc biệt là tệ nạn đánh bạc, mục đích của bị cáo là thu lời bất chính, theo bị cáo khai báo thì thu nhập bình quân hàng tháng của bị cáo khoảng 3.000.000đ đến 4.000.000đ, bản thân bị cáo hiện nay đang phải nuôi 02 con nhỏ, lao động tự do, thu nhập bấp bênh. Nên, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

Vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại bản án số: 49/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Nên HĐXX không xem xét lại ở vụ án này.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo có tội, không thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự, nên HĐXX buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các nhận định khác:

Đối với Vi Văn C, Vi Đức M, Hà Văn K, Vi Văn H là những người có mặt trong nhà Vi Văn C khi tổ công tác điều tra căn cứ kết quả điều tra và chứng cứ thu thập, lúc đánh bạc các đối tượng này không liên quan đến hành vi phạm tội đánh bạc. Do vậy không xem xét trách nhiệm hình sự của những người này.

Đối với: Vi Văn Ổ, Vi Văn C, Vi Văn T, Hà Văn O, Hà Văn P, Hà Thanh T là những người cùng đánh bạc với Hà Văn D. Đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát đưa ra xét xử hình sự, tuyên án theo bản án số: 49/2021/HSST ngày 30/12/2021, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Nên không xem xét ở vụ án này.

[10] Kiến nghị: Qua vụ án này, đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát trong quá trình điều tra, truy tố đối với các vụ án có áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, hình phạt bổ sung là phạt tiền, cần điều tra, xác minh, thu thập, làm rõ thu nhập, tài sản của người có hành vi phạm tội, để HĐXX có đủ cơ sở áp dụng hình phạt này, để đảm bảo cho việc thi hành án và cho nguồn thu của Ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn D **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời gian thi hành án được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (28/4/2022).

Miễn hình phạt bổ sung và phạt tiền đối với bị cáo.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Hà Văn Diễn phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Về vật chứng: Đã được xử lý theo quy định của pháp luật tại bản án số: 49/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331, điều 332, điều 333 và điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai; Có mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân huyện Mường Lát;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Mường Lát;
- Bộ phận Hồ sơ - Công an huyện Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát;
- Bị cáo Hà Văn D;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

